Mảnh ghép yêu thương

Bài 1: Đọc thầm câu chuyện sau:

Chậm và nhanh

Sang học kì mới, cô giáo góp ý với lớp nên lập ra những đôi bạn cùng tiến. Dũng nhìn Minh, nhìn lại bản nhận xét. Ở đó, thật ít lời khen. Dũng biết, Minh đã cố gắng rất nhiều.

Mẹ nói, ngày bé, Minh bị một tai nạn, cánh tay phải của cậu bị ảnh hưởng. Vì vậy, Minh không được nhanh nhẹn như bạn bè.

"Chậm đâu phải lúc nào cũng không tốt. Nhai chậm để nghiền kĩ thức ăn, đi chậm để tránh những tai nạn đáng tiếc. Bạn chậm thì mình phải giúp bạn để bạn tiến bộ hơn chứ." - Dũng thầm nghĩ.

Các bạn trong lớp đang nhao nhao chọn bạn cho mình. Dũng giơ tay:

- Em xin được học cùng với bạn Minh.

Không riêng gì Minh, cả lớp lẫn cô giáo đều nhìn Dũng. Dũng nói:

- Mẹ em nói em nhanh ẩu đoảng, làm gì cũng mau mau chóng chóng cho xong. Em mong được bạn Minh giúp em chậm lại.

Cho đến lúc về, đôi lần Dũng thấy Minh đang lén nhìn mình. Đột nhiên cậu ta lên tiếng:

- Cảm ơn cậu.

- Sao cậu lại cảm ơn tớ?

- Vì cậu đã chọn tớ. Tớ cứ nghĩ sẽ không ai chịu học với tớ.

Dũng cười:

- Tớ phải cảm ơn cậu mới đúng. Vì cậu đã cho tớ cơ hội được giúp đỡ người bạn tớ yêu quý.

Nhìn Minh đỏ mặt, Dũng thấy buồn cười. Chiều nay, Dũng sẽ xin bố bộ cờ vua, nghe nói, Minh rất thích chơi cờ.

Theo NHỮNG HẠT GIỐNG TÂM HỒN

LIVEWORKSHEETS

Bài1. Khoanh vào chữ cái đứng trước câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu dưới đây:

1. Minh là một cậu bé như thế nào?

A. Không nhanh nhẹn, có nhiều hạn chế.

B. Rất hiền lành và chăm chỉ học hành.

C. Học giỏi và có nhiều điểm mạnh.

D. Chậm chạp nhưng học giỏi.

2. Vì lí do nào, Dũng xin được học cùng Minh?

A. Vì mẹ Dũng muốn Dũng giúp đỡ Minh.

B. Vì Dũng quý Minh.

C. Vì Dũng nghĩ giúp Minh sẽ được cùng bạn chơi cờ vua.

D. Vì Dũng nghĩ rằng chậm chưa hẳn là không tốt; bạn chậm thì mình phải giúp đỡ bạn tiến bộ.

3. Dũng giải thích với cô và các bạn vì sao mình chọn học cùng Minh?

A. Nhà của Minh và Dũng gần nhau.

B. Dũng mong được Minh giúp Dũng chậm lại.

C. Vì mẹ Dũng muốn Dũng học cùng Minh.

D. Minh và Dũng rất thân nhau.

Bài 2: Kéo các tính từ vào bảng cho thích hợp:

Xanh biếc, tròn xoe, lỏng lẻo, chắc chắn, thành thật, tím ngắt, nhỏ tí, chót vót, vàng hoe, đỏ rực, kiên định, trung thành.

Tính từ chỉ hình dáng	Tính từ chỉ màu sắc	Tính từ chỉ phẩm chất, tính chất

LIVEWORKSHEETS

…… …… …… …… …… …… ……	…… …… …… …… …… …… ……	…… …… …… …… …… …… ……

Bài 3: Kéo từ chỉ màu sắc vào chỗ chấm thích hợp:

(vàng tươi, đỏ rực, đỏ thắm, hồng nhạt, tím ngắt, trắng tinh)

a. Những bông hoa đào ..... nở đầy trên cành.

b. Hoa phượng nở ..... trên các cành cây

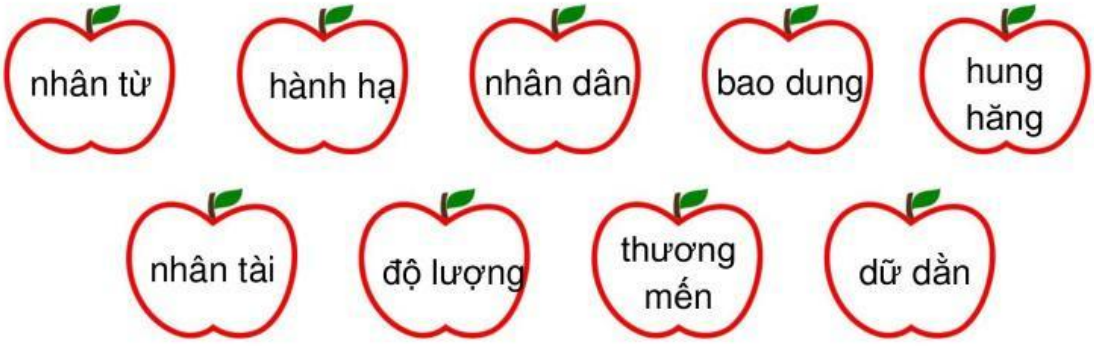
c. Mấy bông cúc ..... đang khoe sắc trong vườn

d. Huệ ..... tượng trưng cho sự thanh khiết

e. Bông hoa hồng ..... em dành để tặng cô

g. Bằng lăng đã nở hoa ..... báo mùa hè đến.

Bài 4: Hãy kéo vào quả táo có chứa từ ngữ chỉ hành động, thái độ biểu hiện lòng nhân hậu:



Chứa từ ngữ chỉ hành động, thái độ biểu hiện lòng nhân hậu	Không chứa từ ngữ chỉ hành động, thái độ biểu hiện lòng nhân hậu

LIVEWORKSHEETS

LIVEWORKSHEETS